TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2026/HS-ST
Ngày 13 – 5 – 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Minh và ông Nguyễn Hoài Nam

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thúy Quỳnh– Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đắk Lắk

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Ker - Kiểm sát viên.

Vào ngày 13 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2026/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2026/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Lượng H, sinh ngày 24/8/1994, tại tỉnh Đắk Lắk; Căn cước công dân số: 066094014740 do Cục C cấp ngày 17/6/2022; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Thợ sắt; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Lượng T, sinh năm 1960 và con bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1963; Bị cáo có vợ là Phạm Thị Bảo Y, sinh năm 1988 và có 01 con (sinh năm 2023).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/10/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Nguyên đơn dân sự:*** Ông Văn Thế T1, sinh năm 1980 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn L, xã Đ, tỉnh Đắk Lắk

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Ông Lê Bảo N, sinh năm 1992 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn J, xã Đ, tỉnh Đắk Lắk

- Bà Phan Thị N1, sinh năm 1987 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn L xã Đ, tỉnh Đắk Lắk

**** Người làm chứng:***

- Ông Bùi Văn P, sinh năm 1974 (có mặt)

Địa chỉ: Buôn L, xã Đ, tỉnh Đắk Lắk

- Ông Phan Bá N2, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã V, tỉnh Hà Tĩnh

- Ông Vũ Đức T2, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, tỉnh Đắk Lắk

- Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn D, xã Đ, tỉnh Đắk Lắk

- Ông Lê Bảo T3, sinh năm 1985 (có mặt)

- Ông Nguyễn Cao T4, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Buôn P, xã Đ, tỉnh Đắk Lắk

- Bà Thị G, sinh năm 1995 (vắng mặt)

- Ông Sùng Seo L, sinh năm 1985 (vắng mặt)

- Ông Ma A Đ, sinh năm 1994 (vắng mặt)

- Ông Lồ Seo P1, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Buôn L xã Đ, tỉnh Đắk Lắk

- Ông Nguyễn Lượng T5, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 09/09/2025, Nguyễn Lượng H cùng với Nguyễn Lượng T5, Bùi Văn P đi đến nhà ông Ma A Đ tại buôn L xã Đ, tỉnh Đắk Lắk để lợp mái tôn, đến khoảng 11 giờ 00 cùng ngày thì cùng vào ngồi uống rượu và ăn cơm tại phòng khách của nhà gia đình ông Đ, ngoài ra còn có Lê Bảo N, Nguyễn Thế H1, Văn Thế T1, Phan Bá N2, Vũ Đức T2, Nguyễn Gia L1, Nguyễn Cao T4, Phạm Ngọc T6 và Nguyễn Văn S.

Sau khi ăn cơm, uống một ly rượu thì H đi về lán trại ngồi nghỉ, rồi lấy quần áo chuẩn bị đi về nhà, lúc này có anh P và anh H1 đang nằm nghỉ tại đây. Trong lúc H đang đứng thu dọn quần áo thì Văn Thế T1 đi từ hướng nhà ông Đ đến khu lán trại và bất ngờ đã lao đến, thấy vậy anh P la lên "ơi", H vừa quay mặt lại phía

sau thì T1 đứng gần và đã dùng tay đánh vào đầu H một cái, H cúi người xuống né nên không trúng vào phần đầu, do bất ngờ bị Văn Thế T1 vô cớ lao vào đánh nên H đã quay ngược người vào hướng lán trại, dùng tay phải cầm lấy con dao (loại dao tông, màu đen, cán bằng kim loại, dài 42 cm) đang để ở dưới sàn gỗ rồi quay về phía T1 và chém một nhát từ trên xuống dưới hướng vào người T1, T1 đưa tay lên đỡ thì trúng vào vùng cổ tay trái. Lúc này chị Lồ Thị G đứng ngay cửa nhà ông Đ nhìn thấy T1 bị thương tích nên hô lên "anh T1 bị đứt tay rồi", nghe vậy, ông N chạy đến giật lấy con dao trên tay của H vứt xuống nền đất, một số người cũng chạy ra theo. Tiếp đó ông Đ dùng khăn băng bó vết thương rồi gọi anh S điều khiển xe ô tô đưa T1 đi Bệnh viện K để cấp cứu, điều trị thương tích.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 199/KLTTCT-PY01 ngày 07/10/2025 của Trung tâm y tỉnh Đ kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Văn Thế T1 tại thời điểm giám định là 22% (hai mươi hai phần trăm), vật tác động là vật sắc.

Tại bản Kết luận giám định số 874/KL-KHTS ngày 20/10/2025 của Phòng thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận: 01 (một) con dao có lưỡi và cán liền nhau, kích thước dài 42cm, không có nhãn hiệu là "dao sắc" thuộc Phụ lục 5 "Danh mục dao có tính sát thương cao" theo Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C1.

Vật chứng được thu giữ gồm: 01 (một) con dao cấu tạo bằng kim loại, màu đen, không nhãn hiệu, thuộc loại dao dùng để chặt, dao có tổng chiều dài 42cm, trong đó: Phần cán dao dài 13,5cm, đường kính lớn nhất phần đầu cán dao là 3cm; Phần thân dao (lưỡi dao) dài 28,5cm, rộng 7cm, vị trí dày nhất là 01 cm.

Đối với hành vi dùng dao chém gây ra thương tích với tỷ lệ 22% cho ông Văn Thế T1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ ra Quyết khởi tố vụ án và Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Lượng H về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Ngày 11/02/2026, Văn Thế T1 (lúc này là Bị hại) đã viết đơn xin bãi nại và không yêu cầu khởi tố, xử lý hình sự đối với H về hành vi Cố ý gây thương tích nên ngày 13/3/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ ra Quyết định đình chỉ vụ án hình sự đối với bị cáo về tội danh "Cố ý gây thương tích" và chuyển các tài liệu liên quan cho Công an xã Đ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Lượng H.

Tại bản Cáo trạng số: 06A/CT-VKSKV6 ngày 14/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đắk Lắk truy tố bị cáo Nguyễn Lượng H về tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng", quy định tại Khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa: bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo

như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 06A/CT-VKSKV6 ngày 14/4/2026, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Lượng H phạm tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng".

Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn Lượng H** từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 con dao là vật chứng đã thu giữ được do con dao thuộc quyền sở hữu của ông Lê Bảo N nhưng ông N không có nhu cầu nhận lại.

* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự, đề nghị công nhận việc bị cáo Nguyễn Lượng H tự nguyện bồi thường cho Văn Thế T1 số tiền 180.000.000 đồng. Nguyên đơn dân sự không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra để giải quyết.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét thấy giữa Nguyễn Lượng H và Văn Thế T1 không quen biết, không có mâu thuẫn gì, nhưng sau khi đã uống rượu thì T1 đi bộ sang khu lán trại, nhìn thấy H đang đứng thì T1 bất ngờ đã lao đến và dùng tay đấm thẳng vào đầu của H, H liền cúi người xuống nên không bị đấm trúng vào đầu. Do bất ngờ và hoảng sợ vì bị Văn Thế T1 vô cớ lao vào đánh nên H đã cầm lấy con dao đang để trên sàn gỗ và chém một nhát về hướng người của T1, T1 phản xạ đưa tay lên đỡ nên bị dao chém trúng vào cổ tay trái. Như vậy, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của Nguyễn Lượng H nảy sinh từ việc nguyên đơn dân sự Văn Thế T1 đã có hành vi trái pháp luật trước nên hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Lượng H không có tính chất côn đồ, theo quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự và hướng dẫn tại Khoản 4 Điều 4 Nghị quyết 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/09/2025 của HĐTP Tòa án nhân dân tối cao.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ ra Quyết khởi tố vụ án và Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Lượng H về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình. Tuy nhiên, tại Công văn số

01/TANDTC-PC ngày 05/01/2026 của Tòa án nhân dân tối hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật hình sự, theo hướng dẫn tại điểm b mục 1.2 của Công văn trên xác định hành vi phạm tội Cố ý gây thương tích của Nguyễn Lượng H nêu trên chuyển xuống khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự vì không có các tình tiết định khung hình phạt khác. Ngày 11/02/2026, bị hại Văn Thế T1 đã viết đơn xin bãi nại và không yêu cầu khởi tố, xử lý hình sự đối với Nguyễn Lượng H về hành vi phạm tội "Cố ý gây thương tích", nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đình chỉ vụ án hình sự đối với tội danh trên và chuyển các tài liệu liên quan cho Công an xã Đ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Lượng H là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Bị cáo*:* thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra, thể hiện:

Do ý thức coi thường pháp luật nên vào khoảng hơn 12h ngày 09/9/2025, tại nhà lán trại trong khuôn viên nhà ông Ma A Đ, tại buôn L xã Đ, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Lượng H đã có hành vi dùng 01 con dao là "dao sắc" (thuộc Phụ lục 5 "Danh mục dao có tính sát thương cao" theo Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C1) chém vào phần cổ tay của ông Văn Thế T1 gây thương tích với tỷ lệ 22%.

Do vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Lượng H đã phạm tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại Khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

"Điều 304. Tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự

1. Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm.

...”

Xét thấy giữa Nguyễn Lượng H và Văn Thế T1 không quen biết, không có mâu thuẫn gì, nhưng sau khi đã uống rượu thì T1 đi bộ sang khu lán trại, nhìn thấy H đang đứng thì T1 bất ngờ đã lao đến và dùng tay đấm thẳng vào đầu của H, H liền cúi người xuống nên không bị đấm trúng vào đầu. Do bất ngờ và hoảng sợ vì bị Văn Thế T1 vô cớ lao vào đánh nên H đã cầm lấy con dao đang để trên sàn gỗ và chém một nhát về hướng người của T1, T1 phản xạ đưa tay lên đỡ nên bị dao chém trúng vào cổ tay trái. Như vậy, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của Nguyễn Lượng H nảy sinh từ việc Văn Thế T1 đã có hành vi trái pháp luật trước nên hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Lượng H không có tính chất côn đồ, theo quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự và hướng dẫn tại Khoản 4 Điều 4 Nghị quyết 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/09/2025 của HĐTP Tòa án nhân dân tối cao.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ ra Quyết khởi tố vụ án và Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Lượng H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình. Tuy nhiên, tại Công văn số 01/TANDTC-PC ngày 05/01/2026 của Tòa án nhân dân tối hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật hình sự, theo hướng dẫn tại điểm b mục 1.2 của Công văn trên xác định hành vi phạm tội Cố ý gây thương tích của Nguyễn Lượng H nêu trên chuyển xuống khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự vì không có các tình tiết định khung hình phạt khác. Ngày 11/02/2026, ông Văn Thế T1 đã viết đơn xin bãi nại và không yêu cầu khởi tố, xử lý hình sự đối với Nguyễn Lượng H về hành vi phạm tội Cố ý gây thương tích nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chỉ vụ án hình sự đối với tội danh “Cố ý gây thương tích” và chuyển các tài liệu liên quan cho Công an xã Đ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Lượng H là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Xét hành vi của bị cáo dùng 01 con dao là vũ khí quân dụng chém vào phần cổ tay của ông Văn Thế T1 gây thương tích với tỷ lệ 22% là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khoẻ của nguyên đơn dân sự và xâm phạm đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm mục đích cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi của mình. Sau khi phạm tội, bị cáo đã nhanh chóng bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn dân sự với số tiền 180.000.000 đồng, nguyên đơn dân sự có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Xử lý vật chứng: Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp nên cần chấp nhận.

[6] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Lượng H phạm tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng".

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên xử phạt bị cáo **Nguyễn Lượng H** 01 (một) năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) con dao cấu tạo bằng kim loại, màu đen, không nhãn hiệu, thuộc loại dao dùng để chặt, dao có tổng chiều dài 42cm, trong đó: Phần cán dao dài 13,5cm, đường kính lớn nhất phần đầu cán dao là 3cm; Phần thân dao (lưỡi dao) dài 28,5cm, rộng 7cm, vị trí dày nhất là 01 cm.

* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự

Công nhận việc bị cáo Nguyễn Lượng H tự nguyện bồi thường cho Văn Thế T1 số tiền 180.000.000 đồng. Văn Thế T1 không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra để giải quyết.

2. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Lượng H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000

đồng.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tối cao ;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 6 – Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk ;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Đắk Lắk ;
- Cơ quan THAHS - CA tỉnh Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tâm